

BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Số 02, tháng 09/2025

www.tbt.gov.vn



**Trung Quốc có phát biểu quan trọng về
đàm phán trong khuôn khổ WTO**

Bản tin TBT | 1

MỤC LỤC

Vấn đề hôm nay

3

Trung Quốc có phát biểu quan trọng về đàm phán trong khuôn khổ WTO



Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

5

Danh mục thông báo TBT đã tiếp nhận từ 11/09/2025 - 20/09/2025

7

Tin cảnh báo TBT số 02 tháng 09/2025

10

Danh mục Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TBT mới ban hành



Quan ngại thương mại

14

Dự thảo Quy định sửa đổi Tiêu chuẩn An toàn thực phẩm (đồ uống có cồn) của Ấn Độ



Tranh chấp thương mại về TBT của WTO

18

Vụ kiện tranh chấp giữa Malaysia và EU về các biện pháp của Liên minh châu Âu (EU) và một số quốc gia thành viên đối với dầu cọ và nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu (DS600) (Phần 14)



Trung Quốc khẳng định không tìm kiếm đối xử đặc biệt trong các đàm phán WTO

Tại Hội nghị Cấp cao triển khai Sáng kiến Phát triển Toàn cầu (GDI) do Trung Quốc tổ chức tại trụ sở Liên Hợp Quốc vào ngày 23/9 ở New York, Trung Quốc không tìm kiếm sự đối xử đặc biệt và khác biệt mới trong các đàm phán hiện tại và tương lai của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Sáng kiến Toàn cầu về Phát triển Bền vững (GDI) được Trung Quốc đề xuất tại Đại hội đồng Liên Hợp Quốc từ năm 2021, tập trung vào lợi ích rộng lớn nhất của xã hội loài người và kêu gọi tất cả các bên cam kết thực hiện sáu nguyên tắc cốt lõi, đóng vai trò chủ đạo quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển chung. Đến nay, sáng kiến đã có sự tham gia của hơn 130 quốc gia và tổ chức quốc tế.

Hội nghị lần này diễn ra với chủ đề "Recommit to our original aspirations, unite to build a brighter future of global development." (tạm dịch: Tái khẳng định các cam kết, đoàn kết kiến tạo tương lai rạng ngời cho phát triển toàn cầu), có sự tham gia của Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc António Guterres, Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn, và nhiều lãnh đạo các nước như Kazakhstan, Iraq, Angola, Pakistan, Niger Các đại biểu đã cùng đánh giá tiến triển từ khi GDI ra đời, trao đổi về đa phương chủ nghĩa, hợp tác thực tiễn, thúc đẩy Chương trình 2030 vì phát triển bền vững, hỗ trợ nhóm quốc gia dễ bị tổn thương, cũng như việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho phát triển.

Tại hội nghị này, Thủ tướng Trung Quốc Lý Khắc Cường cảnh báo về xu hướng gia tăng chủ nghĩa đơn phương và chủ nghĩa, làm suy yếu hợp tác phát triển quốc tế và động lực tăng trưởng toàn cầu. Đặc biệt, ông Lý khẳng định rằng với tư cách là một quốc gia đang phát triển lớn có trách nhiệm, Trung Quốc sẽ không tìm kiếm sự đối xử đặc biệt và khác biệt mới trong các cuộc đàm phán hiện tại và tương lai của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Tuyên bố này đã được Tổng Giám đốc WTO Ngozi Okonjo-Iweala đánh giá cao. Trong phát biểu ngày 24/9, bà nhấn mạnh đây là "một khoảnh khắc then chốt" đối với WTO. Bà

cho rằng động thái của Trung Quốc sẽ gửi đi tín hiệu mạnh mẽ về việc ủng hộ một sân chơi công bằng hơn, đồng thời “tiếp thêm sinh lực cho các cuộc thảo luận cải cách”, giúp WTO trở thành một tổ chức linh hoạt, hiệu quả và phù hợp hơn với thương mại thế kỷ 21.



Ảnh: Quang cảnh Hội nghị Cấp cao triển khai Sáng kiến Phát triển Toàn cầu (GDI) do Trung Quốc tổ chức tại trụ sở Liên Hợp Quốc vào ngày 23 tháng 9 ở New York (nguồn: Bộ Ngoại giao Việt Nam)

Trong bài phát biểu, Tổng thư ký Liên hợp quốc António Guterres nhấn mạnh hội nghị diễn ra trong bối cảnh “tình hình kinh tế bất ổn làm trầm trọng thêm triển vọng mong manh - được đánh dấu bằng những hạn chế về tài chính, căng thẳng địa chính trị, các biện pháp thương mại đơn phương, sự phân mảnh ngày càng tăng và rủi ro khí hậu leo thang”. Ông cũng cho rằng Sáng kiến Phát triển Toàn cầu GDI có thể là một cơ chế quan trọng giúp đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình nghị sự 2030 trên toàn thế giới.

DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC
TỪ 11/09/2025 - 20/09/2025

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Ai Cập	35	Thực phẩm, Luyện kim, Cơ khí, PCCC, Dệt may, Đồ chơi, Dây cáp,
Brazil	3	Nước giải khát, Phụ gia thực phẩm, Cầu đường.
Burundi	10	Cà phê, Luyện kim, Ống thép, Bể chứa.
Canada	3	Dược phẩm, Viễn thông.
Chile	1	Viễn thông.
Đài Loan	4	Thực phẩm, Thiết bị cầm tay, Hoá chất, Pin.
Ecuador	1	An toàn vệ sinh.
Hàn Quốc	8	Thực phẩm, Dược phẩm, Thuốc lá, Mỹ phẩm.
Hoa Kỳ	11	Hoá chất, Năng lượng, Thực phẩm đóng gói, Rau củ quả.
Indonesia	1	Thủ tục đánh giá sự phù hợp.
Israel	1	Thực phẩm ăn kiêng.
Kenya	10	Cà phê, Luyện kim, Ống thép, Bể chứa.
Liên minh Châu Âu	6	Sinh hoá phẩm, Phân bón, Hoá chất.
Nhật Bản	1	Hóa chất.
Mexico	2	Ghi nhãn.
Peru	2	Hoá chất, Vật liệu xây dựng.
Rwanda	10	Cà phê, Luyện kim, Ống thép, Bể chứa.
Senegal	2	Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.
Tanzania	11	Cà phê, Luyện kim, Ống thép, Bể chứa, Dệt may.
Tây Ban Nha	1	Mỹ phẩm.
Thái Lan	5	Xe điện, Dệt may, Năng lượng mặt trời.
Thổ Nhĩ Kỳ	1	Thực phẩm.
Trung Quốc	7	Dầu nhớt, PCCC, Hoá chất.
Uganda	10	Cà phê, Luyện kim, Ống thép, Bể chứa.
Ukraine	2	Dược phẩm, Hạt giống.
Uruguay	2	Mỹ phẩm, Ngủ cốc.
Vương quốc Anh	1	Nước giải khát.

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Tổng số Thông báo	151	



TIN CẢNH BÁO 11/09/2025 – 20/09/2025

Dự thảo Đề xuất về các yêu cầu kiểm tra pháp lý đối với pin lithium của Đài Loan



Ngày 15/09/2025, Đài Loan thông báo cho các nước Thành viên WTO về đề xuất các yêu cầu kiểm tra pháp lý đối với các bộ pin lithium thứ cấp dùng cho hệ thống truyền động của phương tiện giao thông đường bộ do Văn phòng Tiêu chuẩn, Đo lường và Kiểm định (BSMI), Bộ Kinh tế chủ trì.

Do hiện tượng mất kiểm soát nhiệt của pin lithium cực kỳ khó dập tắt và gây ra những rủi ro đáng kể về an toàn cho cả cộng đồng và môi trường, BSMI đề xuất đưa "Bộ pin lithium thứ cấp cho hệ thống truyền động xe cơ giới" với công suất lên đến 100 kWh vào phạm vi kiểm tra bắt buộc để tăng cường chất lượng và an toàn sản phẩm. Bên nộp đơn có thể lựa chọn giữa hai quy trình đánh giá sự phù hợp sau đây: (1) Đăng ký Chứng nhận Sản phẩm (RPC) hoặc (2) Kiểm tra Lô đã được Phê duyệt mẫu (TABI).

Đài Loan chưa xác định thời gian dự kiến ban hành, tuy nhiên đề xuất dự kiến có hiệu lực từ ngày 01/07/2027. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 14/11/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/TPKM/25_05713_00_x.pdf

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/TPKM/25_05713_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/TPKM/572.

Dự thảo Quy định sửa đổi liên quan đến canxi xyanua trong phân bón của Liên minh Châu Âu



Ngày 15/09/2025, Liên minh Châu Âu thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy định sửa đổi Phụ lục XVII của Quy định (EC) số 1907/2006 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu liên quan đến thủ tục Đăng ký, Đánh giá, Cấp phép và Hạn chế Hóa chất (REACH) đối với canxi xyanua được sử dụng làm phân bón.

Dự thảo Quy định sẽ sửa đổi Phụ lục XVII của Quy định (EC) số 1907/2006 bằng cách bổ sung hạn chế đưa canxi xyanua (CAS số 156-62-7, EC số 205-861-8) ra thị trường để sử dụng làm phân bón dưới dạng riêng lẻ hoặc hỗn hợp, cũng như hạn chế sử dụng canxi xyanua dưới dạng riêng lẻ hoặc hỗn hợp. Hạn chế đưa ra thị trường sẽ có hiệu lực sau 5 năm kể từ ngày có hiệu lực, còn hạn chế sử dụng sẽ có hiệu lực sau 6 năm kể từ ngày có hiệu lực.

Dự thảo dự kiến ban hành ngày trong Quý II/2026 và có hiệu lực sau 20 ngày kể từ khi đăng tải trên Công báo EU. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 14/11/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/EEC/25_06009_00_e.pdf

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/EEC/25_06009_01_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/EU/1155.

Đề xuất sửa đổi Quy định về ghi nhãn chức năng hoặc quảng cáo thực phẩm của Hàn Quốc



Ngày 18/09/2025, Hàn Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về đề xuất sửa đổi " Quy định về ghi nhãn chức năng hoặc quảng cáo thực phẩm không bị coi là ghi nhãn hoặc quảng cáo không công bằng " của Bộ An toàn Thực phẩm và Dược phẩm (MFDS).

MFDS đề xuất sửa đổi nội dung dưới đây trong Quy định về Ghi nhãn Chức năng hoặc Quảng cáo

Thực phẩm không bị coi là Ghi nhãn hoặc Quảng cáo Không công bằng. Các điểm chính của sửa đổi như sau:

1. Cải thiện phương pháp ghi nhãn cho các tuyên bố chức năng và lượng thành phần chức năng trong thực phẩm có tuyên bố chức năng.
2. Tăng cường các tiêu chuẩn riêng về thành phần dinh dưỡng trong thực phẩm có tuyên bố chức năng.
3. Làm rõ mức tiêu thụ hàng ngày được khuyến nghị cho thực phẩm có tuyên bố chức năng.

Hàn Quốc chưa đưa ra thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 08/10/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/KOR/25_06137_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/KOR/1315.

Đề xuất sửa đổi Quy định về các thành phần có hại trong sản phẩm thuốc lá của Hàn Quốc



Ngày 18/09/2025, Hàn Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về đề xuất Quy định về các thành phần có hại trong sản phẩm thuốc lá của Bộ An toàn Thực phẩm và Dược phẩm (MFDS).

Dự thảo quy định cụ thể:

1. Danh mục các chất có hại trong sản phẩm thuốc lá; và
2. Phương pháp thử các chất có hại trong sản phẩm thuốc lá.

Hàn Quốc chưa đưa ra thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 17/11/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/KOR/25_06136_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/KOR/1314.

DANH MỤC QUY CHUẨN KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VIỆT NAM MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	QCVN 91:2025/BNNMT T	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và đóng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24m trở lên	11/9/2025	QCVN 91:2025/BNNMT Phân cấp và đóng tàu cá dài trên 24m
2	QCVN 92:2025/BNNMT T	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và đóng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 24 mét	11/9/2025	QCVN 92:2025/BNNMT Phân cấp và đóng tàu cá dài 12m đến dưới 24m

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN TỚI TBT MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Nghị định số 246/2025/NĐ-CP	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 68/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định đăng ký quốc tịch và đăng ký các quyền đối với tàu bay đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 64/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng	15/9/2025	https://chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=215333&classid=1&typegroupid=4
2	Nghị định số 247/2025/NĐ-CP	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 171/2016/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về đăng ký, xóa đăng ký và mua, bán, đóng mới tàu biển đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số	15/9/2025	https://chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=215340&classid=1&typegroupid=4

		86/2020/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2020		
3	Thông tư số 49/2025/TT-BCT	Quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định khung về Hợp tác Kinh tế Toàn diện giữa Chính phủ các Nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và Chính phủ Đại Hàn Dân Quốc	9/9/2025	https://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-toanvan.aspx?ItemID=181859
4	Thông tư số 57/2025/TT-BNNMT	Ban hành 02 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và đóng tàu cá	11/9/2025	https://chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=215300&classid=1&typegroupid=6
5	Thông tư số 58/2025/TT-BNNMT	Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật giao rừng, cho thuê rừng	12/9/2025	https://chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=215349&classid=1&typegroupid=6
6	Thông tư số 101/2025/TT-BQP	Sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư về điều tra, khảo sát, rà phá bom mìn vật nổ	13/9/2025	https://chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=215465&classid=1&typegroupid=6
7	Thông tư số 59/2025/TT-BNNMT	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:25.000, 1:50.000, 1:100.000	18/9/2025	https://chinhphu.vn/he-thong-van-ban?classid=1&mode=1&typegroupid=6

8	Thông báo số 25148/TB-CHQ	Về kết quả xác định trước mã số đối với Dây giày bằng thép không gỉ SS2 Lace 150cm (HP88)	19/9/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Thong-bao-25150-TB-CHQ-2025-ket-qua-xac-dinh-truoc-ma-so-Day-giay-bang-thep-SS2-Lace-150cm-673361.aspx
9	Thông báo số 25150/TB-CHQ	Kết quả xác định trước mã số đối với Alvityl Comprimé	19/9/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Thong-bao-25148-TB-CHQ-2025-ket-qua-xac-dinh-truoc-ma-so-doi-voi-Alvityl-Comprime-673461.aspx
10	Thông tư số 39/2025/TT-BYT	Quy định việc phân cấp thực hiện nhiệm vụ và giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực được thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	20/9/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-39-2025-TT-BYT-phan-cap-thuc-hien-nhiem-vu-thu-tuc-hanh-chinh-linh-vuc-duoc-673796.aspx

Dự thảo Quy định sửa đổi Tiêu chuẩn An toàn thực phẩm (Đồ uống có cồn) của Ấn Độ

Tại cuộc họp của Ủy ban Rào cản Kỹ thuật đối với Thương mại (TBT) thuộc Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào tháng 03 năm 2025, đại diện từ Hoa Kỳ và Liên minh Châu Âu (EU) đã tiếp tục bày tỏ lo ngại về Dự thảo Quy định sửa đổi Tiêu chuẩn An toàn thực phẩm (Đồ uống có cồn) 2023 của Ấn Độ, mã thông báo G/TBT/N/IND/271. Các quốc gia này kêu gọi Ấn Độ làm rõ một số khía cạnh của quy định, đặc biệt là định nghĩa về đồ uống sẵn sàng sử dụng (RTD) và đồ uống có cồn nhẹ, đồng thời đề xuất điều chỉnh để phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế, nhằm tránh tạo ra rào cản thương mại không cần thiết.

Bối cảnh của Dự thảo Quy định

Dự thảo Quy định sửa đổi Tiêu chuẩn An toàn thực phẩm (Đồ uống có cồn) 2023 của Ấn Độ nhằm cập nhật các tiêu chuẩn đối với đồ uống có cồn, bao gồm việc xác định danh mục “đồ uống sẵn sàng sử dụng/có cồn nhẹ” (RTD/low-alcoholic beverages) với hàm lượng cồn từ 0,5% đến 8,0% theo thể tích (ABV). Quy định này không bao gồm rượu vang và bia trong danh mục RTD và đặt ra các yêu cầu cụ thể về thành phần cũng như ghi nhãn. Dự thảo đã được thông báo tới Ủy ban TBT vào năm 2023, nhưng các chi tiết cụ thể và thời gian ban hành phiên bản cuối cùng vẫn chưa được công bố rõ ràng.

Quan ngại của Hoa Kỳ

Đại diện Hoa Kỳ cảm ơn Ấn Độ đã ghi nhận các ý kiến của họ về dự thảo, nhưng bày tỏ thất vọng vì phản hồi của Ấn Độ tại cuộc họp TBT tháng 11 năm trước không giải quyết cụ thể các mối quan ngại. Hoa Kỳ đưa ra một số điểm cần làm rõ và đề xuất như sau:

Định nghĩa “RTD” và “đồ uống có cồn nhẹ”: Hoa Kỳ yêu cầu Ấn Độ làm rõ định nghĩa của “đồ uống sẵn sàng sử dụng” và “đồ uống có cồn nhẹ”, vì hai thuật ngữ này dường như được sử dụng thay thế cho nhau trong dự thảo, mặc dù chúng có các đặc điểm khác nhau. Ví dụ, các loại cocktail sẵn sàng sử dụng có thể có hàm lượng cồn vượt quá giới hạn

8,0% ABV được đề xuất. Hoa Kỳ khuyến nghị không sử dụng hai thuật ngữ này lẫn lộn và làm rõ cách phân loại chúng.

Giới hạn hàm lượng cồn 0,5-8,0%: Hoa Kỳ yêu cầu Ấn Độ cung cấp cơ sở khoa học hoặc lý do cho việc đặt giới hạn hàm lượng cồn từ 0,5% đến 8,0% cho đồ uống RTD. Họ cho rằng giới hạn này có thể hạn chế một số loại đồ uống RTD khác, gây bất lợi cho các sản phẩm nhập khẩu. Họ cũng đặt câu hỏi về việc loại trừ rượu vang và bia khỏi định nghĩa RTD, vì điều này tạo ra sự phân biệt giữa các đồ uống RTD dựa trên rượu mạnh và các sản phẩm RTD dựa trên rượu vang hoặc bia.

So sánh với Codex Alimentarius: Hoa Kỳ chỉ ra rằng định nghĩa về “đồ uống có cồn thơm” (aromatized alcoholic beverages) trong Codex Alimentarius không phân biệt nguồn cồn và bao gồm bia, rượu vang, và các loại đồ uống làm mát có cồn nhẹ trong cùng một danh mục. Do đó, dự thảo của Ấn Độ không phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế này.

Tiêu chuẩn cho đồ uống có cồn bản địa: Hoa Kỳ yêu cầu làm rõ tiêu chuẩn xác định “rượu bản địa” (country liquors/Indian liquors) và cách phân biệt chúng với các loại đồ uống khác.

Tiến độ ban hành quy định: Hoa Kỳ yêu cầu cập nhật về tình trạng của dự thảo quy định và thời điểm ban hành phiên bản cuối cùng, nhấn mạnh sự cần thiết của việc minh bạch và kịp thời.

Quan ngại của Liên minh Châu Âu

Đại diện EU cũng cảm ơn Ấn Độ vì đã thông báo về dự thảo và phản hồi các ý kiến, nhưng bày tỏ lo ngại về việc thiếu thông tin về thời gian sửa đổi dự thảo. EU lặp lại các ý kiến đã nêu trong các cuộc họp trước, nhấn mạnh rằng quy định hiện tại có thể vi phạm Điều 2.2 của Hiệp định TBT, gây ra rào cản thương mại không cần thiết. Các điểm cụ thể bao gồm:

Giới hạn hàm lượng cồn của RTD

EU lập luận rằng giới hạn 8,0% ABV cho đồ uống RTD không phù hợp với Codex Alimentarius, trong đó danh mục đồ uống có cồn thơm (Food Category 14.2.7) cho phép

hàm lượng cồn lên đến 15% và một số sản phẩm truyền thống không chuẩn hóa thậm chí lên đến 24%. EU đề xuất xóa giới hạn 8% hoặc tăng lên ít nhất 15% để tránh loại trừ các sản phẩm nhập khẩu khỏi thị trường Ấn Độ.

Danh sách thành phần hạn chế

Dự thảo quy định danh sách thành phần được phép sử dụng để sản xuất RTD là quá hạn chế, có thể loại trừ nhiều loại RTD từ các quốc gia thứ ba. Ví dụ, RTD có thể là hỗn hợp của các loại rượu mạnh khác nhau (như vodka và liqueur) hoặc rượu mạnh với rượu vang. Theo Codex Alimentarius, RTD bao gồm “hỗn hợp của các loại rượu, rượu mùi, rượu vang, tinh chất, chiết xuất từ trái cây và thực vật, v.v.”. EU đề xuất sửa đổi định nghĩa để cho phép sử dụng bất kỳ loại đồ uống có cồn nào trong sản xuất RTD.

Sử dụng nitơ lỏng

Dự thảo không cho phép sử dụng nitơ lỏng trong sản xuất RTD, trong khi Codex Alimentarius cho phép điều này. EU đề xuất sửa đổi để cho phép sử dụng nitơ lỏng, nhằm tránh cản trở đổi mới.

Yêu cầu ghi nhãn

EU yêu cầu làm rõ liệu nhãn sản phẩm phải ghi cả “ready-to-drink” và “low-alcoholic beverage” hay có thể ghi riêng lẻ. Họ kêu gọi Ấn Độ xem xét lại toàn bộ định nghĩa RTD để phù hợp với Codex Alimentarius.

Thời gian bình luận

EU nhấn mạnh rằng Ấn Độ nên cung cấp đủ thời gian cho các thành viên WTO bình luận về dự thảo sửa đổi và thông báo phiên bản sửa đổi dưới dạng bổ sung (addendum) cho thông báo ban đầu.

Phản hồi của Ấn Độ

Đại diện Ấn Độ cảm ơn EU và Hoa Kỳ vì sự quan tâm liên tục đến dự thảo quy định. Họ khẳng định rằng phần lớn các mối quan ngại đã được giải quyết và sẽ được phản ánh trong quy định cuối cùng, hiện đang trong giai đoạn hoàn tất. Ấn Độ cam kết tiếp tục đối

thoại và cho biết quy định cuối cùng sẽ được công bố trong thời gian tới, nhưng không cung cấp thời gian cụ thể hay chi tiết về cách giải quyết các mối quan ngại.

Phân tích và Tầm quan trọng

Cuộc thảo luận tại Ủy ban TBT cho thấy sự căng thẳng giữa việc Ấn Độ thiết lập các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm trong nước và nhu cầu tuân thủ các quy tắc thương mại quốc tế. Cả Hoa Kỳ và EU nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hài hòa với Codex Alimentarius để tránh tạo ra các rào cản thương mại không cần thiết, đặc biệt đối với các sản phẩm RTD đang ngày càng phổ biến trên toàn cầu. Việc giới hạn hàm lượng cồn và danh sách thành phần có thể làm giảm khả năng cạnh tranh của các sản phẩm nhập khẩu, ảnh hưởng đến các nhà xuất khẩu từ Hoa Kỳ và EU, đồng thời hạn chế sự lựa chọn của người tiêu dùng Ấn Độ.

Vấn đề này cũng nhấn mạnh nhu cầu minh bạch và tham vấn đầy đủ trong quá trình xây dựng quy định, như yêu cầu của Hiệp định TBT. Việc Ấn Độ chưa công bố thời gian ban hành quy định cuối cùng và chưa giải quyết chi tiết các mối quan ngại khiến các đối tác thương mại lo lắng về tác động tiềm tàng đến xuất khẩu đồ uống có cồn sang thị trường Ấn Độ.

Kết luận

Cuộc họp TBT cho thấy sự cần thiết của việc Ấn Độ làm rõ các định nghĩa, điều chỉnh dự thảo để phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế, và cung cấp thời gian đầy đủ cho các bên liên quan bình luận. Các ý kiến từ Hoa Kỳ và EU cho thấy nỗ lực đảm bảo rằng quy định của Ấn Độ không chỉ bảo vệ an toàn thực phẩm mà còn thúc đẩy thương mại công bằng. Ủy ban TBT có thể sẽ tiếp tục theo dõi vấn đề này trong các phiên họp tương lai, khi Ấn Độ hoàn thiện và công bố quy định cuối cùng.

Vụ kiện tranh chấp giữa Malaysia và EU về các biện pháp của Liên minh Châu Âu (EU) và một số quốc gia thành viên đối với dầu cọ và nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu (DS600) (Phần 14)

Báo cáo của IPCC về “Biến đổi khí hậu và đất đai”, định nghĩa của ILUC là:

“Thay đổi mục đích sử dụng đất xảy ra bên ngoài khu vực trọng điểm, như là hệ quả của sự thay đổi trong việc sử dụng hoặc quản lý đất trong khu vực trọng điểm, ví dụ thông qua các tác động từ thị trường hoặc chính sách. Chẳng hạn, nếu đất nông nghiệp được chuyển sang sản xuất nhiên liệu sinh học, thì việc chặt phá rừng có thể xảy ra ở nơi khác để thay thế cho hoạt động sản xuất nông nghiệp trước đó.”

Malaysia khiếu kiện cách mà Liên minh châu Âu, trong các biện pháp bị xem xét, đã sử dụng khái niệm ILUC và xử lý các tác động ILUC có thể phát sinh từ việc sản xuất nhiên liệu sinh học truyền thống.

3 yêu cầu của các bên về các kết luận và khuyến nghị

Liên quan đến các biện pháp của EU đang bị xem xét, Malaysia yêu cầu Ban Hội thẩm xác định rằng Liên minh châu Âu:

a. Vi phạm nghĩa vụ đãi ngộ quốc gia (national treatment) và nghĩa vụ Tối huệ quốc (MFN) theo Điều 2.1 của Hiệp định TBT, vì mức trần đối với nhiên liệu sinh học có rủi ro ILUC cao và việc loại bỏ dần loại nhiên liệu này đã tạo ra sự phân biệt đối xử giữa các loại nhiên liệu sinh học từ cây dầu có cùng tính chất nhưng khác nguồn gốc, cũng như giữa nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu của Malaysia và nhiên liệu sinh học từ cây dầu có nguồn gốc EU;

b. vi phạm Điều 2.2 của Hiệp định TBT khi áp đặt giới hạn 7%, mức trần ILUC cao và việc loại bỏ dần ILUC cao, với mục đích hoặc hệ quả là tạo ra các rào cản thương mại quốc tế không cần thiết;

c. vi phạm Điều 2.4 của Hiệp định TBT khi áp đặt mức trần ILUC cao và việc loại bỏ dần ILUC cao mà không sử dụng các tiêu chuẩn quốc tế có liên quan làm cơ sở;

d. vi phạm Điều 2.5 của Hiệp định TBT khi không giải thích lý do chuẩn bị, ban hành hoặc áp dụng giới hạn 7%, mức trần ILUC cao và việc loại bỏ dần ILUC cao theo các điều 2.2 đến 2.4 của Hiệp định TBT;

e. vi phạm Điều 2.8 của Hiệp định TBT vì mức trần ILUC cao và việc loại bỏ dần ILUC cao điều chỉnh thương mại nhiên liệu sinh học dựa trên các đặc tính mô tả của yêu cầu sản phẩm thay vì dựa trên hiệu suất của nó;

f. vi phạm các Điều 2.9.2 và 2.9.4 của Hiệp định TBT vì không thông báo các đề xuất về RED II và Quy định Ủy quyền, cũng như không tổ chức quy trình lấy ý kiến một cách thực chất đối với các đề xuất này;

g. vi phạm Điều 5.1.1 của Hiệp định TBT vì thủ tục đánh giá sự phù hợp để chứng nhận nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu là nhiên liệu sinh học có rủi ro ILUC thấp đã phân biệt đối xử với các nhà cung cấp Malaysia;

h. vi phạm Điều 5.1.2 của Hiệp định TBT khi áp đặt thủ tục đánh giá sự phù hợp cho việc chứng nhận nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu là ILUC thấp, tạo ra các rào cản thương mại quốc tế không cần thiết;

i. vi phạm Điều 5.2.1 của Hiệp định TBT vì không bảo đảm thủ tục đánh giá sự phù hợp cho việc chứng nhận nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu là ILUC thấp được tiến hành và hoàn thành nhanh chóng nhất có thể;

j. vi phạm (i) Điều 5.6.1 của Hiệp định TBT khi không công bố thông báo ở giai đoạn sớm thích hợp rằng mình dự định đưa ra một thủ tục đánh giá sự phù hợp cụ thể, để các bên liên quan tại Malaysia và các thành viên WTO khác có thể nắm bắt; (ii) Điều 5.6.2 của Hiệp định TBT khi không thông báo các đề xuất về RED II và Quy định Ủy quyền; và (iii)

Điều 5.6.4 của Hiệp định TBT khi không tổ chức một quy trình lấy ý kiến thực chất về các đề xuất này;

k. vi phạm Điều 5.8 của Hiệp định TBT khi không công bố kịp thời hoặc không cung cấp bằng cách khác thủ tục đánh giá sự phù hợp để chứng nhận nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu là ILUC thấp;

l. vi phạm các Điều 12.1 và 12.3 của Hiệp định TBT khi không tính đến các hoàn cảnh cụ thể của các nước đang phát triển trong quá trình chuẩn bị và áp dụng các quy định kỹ thuật và thủ tục đánh giá sự phù hợp liên quan;

m. vi phạm Điều I:1 của GATT 1994 vì mức trần ILUC cao, việc loại bỏ dần ILUC cao và chứng nhận ILUC thấp đã phân biệt đối xử giữa dầu cọ, nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu và các sản phẩm tương tự có nguồn gốc từ các nước thứ ba khác;

n. vi phạm Điều III:4 của GATT 1994 vì giới hạn 7% mức trần ILUC cao, việc loại bỏ dần ILUC cao và chứng nhận ILUC thấp đã phân biệt đối xử giữa dầu cọ và nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu có nguồn gốc Malaysia với các sản phẩm tương tự có nguồn gốc EU;

o. vi phạm Điều X:3(a) của GATT 1994 vì mức trần ILUC cao và việc loại bỏ dần ILUC cao dựa trên/áp dụng khái niệm rủi ro ILUC cao - một khái niệm chưa có đủ cơ sở khoa học và không thể trực tiếp quan sát, đo lường hoặc xác định được; và vì đối với chứng nhận ILUC thấp, EU cho đến nay chưa ban hành văn bản pháp lý thi hành quy định chi tiết cho phép sản phẩm được chứng nhận là ILUC thấp;

p. vi phạm Điều XI:1 của GATT 1994 vì mức trần ILUC cao, việc loại bỏ dần ILUC cao và chứng nhận ILUC thấp tạo ra các biện pháp cấm định lượng hoặc hạn chế nhập khẩu nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu và dầu cọ.

3.2. Liên quan đến các biện pháp của Pháp, Malaysia yêu cầu Ban Hội thẩm xác định rằng Liên minh châu Âu:

a. vi phạm Điều I:1 của GATT 1994 vì việc loại trừ xăng và dầu diesel (trong chừng mực chúng chứa nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu) khỏi chính sách giảm thuế nhiên liệu sinh

học của Pháp đã phân biệt đối xử giữa các loại nhiên liệu sinh học tương tự và nguyên liệu thô của chúng có nguồn gốc từ các nước thứ ba khác nhau;

b. vi phạm câu đầu tiên của Điều III:2 của GATT 1994 vì việc loại trừ trên trong khi vẫn áp dụng chính sách giảm thuế cho nhiên liệu sinh học từ cây dầu khác có nguồn gốc EU, đã phân biệt đối xử giữa nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu nhập khẩu và nhiên liệu sinh học tương tự của EU, bằng cách áp dụng thuế nội địa cao hơn đối với sản phẩm nhập khẩu;

c. vi phạm, thay thế cho khiếu nại nêu trên theo câu đầu tiên của Điều III:2, câu thứ hai của Điều III:2 của GATT 1994, vì việc loại trừ này dẫn đến nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu bị đánh thuế không tương tự với các nhiên liệu sinh học cạnh tranh trực tiếp hoặc thay thế có nguồn gốc EU, theo hướng bảo hộ sản xuất trong nước;

d. vi phạm Điều 5(c) của Hiệp định SCM vì việc loại trừ trên là một khoản trợ cấp có thể bị khiếu kiện, gây tác động bất lợi đến lợi ích của Malaysia dưới dạng “tổn hại nghiêm trọng” theo Điều 6.3(a) và 6.3(c) của Hiệp định SCM

Liên quan đến các biện pháp của Lithuania, Malaysia cho rằng các biện pháp được nêu, đặc biệt (nhưng không giới hạn) tại Điều 26 của RED II và Quy định Ủy quyền, là không phù hợp với nghĩa vụ của EU theo Hiệp định TBT và GATT 1994. Do đó, bất kỳ việc Lithuania triển khai các biện pháp này trong luật quốc gia của mình cũng sẽ không phù hợp với các nghĩa vụ tương tự theo hai hiệp định này.

Liên minh châu Âu yêu cầu Ban Hội thẩm bác bỏ tất cả các khiếu nại do Malaysia đưa ra đối với các biện pháp của EU, chính sách giảm thuế TIRIB của Pháp và các biện pháp của Lithuania.